UBND THÀNH PHỐ LÀO CAI **PHÒNG LAO ĐỘNG – TB&XH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1 /KH-LĐTBXH	*TP Lào Cai, ngày 06 tháng 01 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Lào Cai về việc Cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Lào Cai năm 2023 của khối các cơ quan hành chính sự nghiệp. Để triển khai có hiệu quả công tác Cải cách hành chính năm 2023, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn thành phố nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố được tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực, liêm chính, phục vụ nhân dân.

- Triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố đảm bảo đúng lộ trình cải cách của Chính phủ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021.

- Cụ thể hóa các nội dung để triển khai thực hiện Đề án số 14-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020 – 2025 ; đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/10/2020 của Thành ủy Lào Cai về đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ, toàn diện trong hệ thống chính trị thành phố giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu:

- Nâng cao chất lượng triển khai cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố đáp ứng yêu cầu.

- Tăng cường trách nhiệm của các phòng ban chuyên môn; UBND các xã, phường trong việc triển khai kế hoạch cải cách hành chính. Có sự liên thông, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết của Chính phủ; Đề án của Tỉnh ủy, Thành ủy đảm bảo khoa học, đồng bộ, hiệu quả. Gắn cải cách hành chính với cải cách tư pháp; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Xác định rõ, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính của Chính phủ; của tỉnh và thành phố.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Đề án của Tỉnh ủy, Thành ủy. Thực hiện nghiêm việc báo cáo, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết, Đề án đề ra.

- Các cán bộ chuyên môn nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của đơn vị để triển khai thực hiện. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan xác định một số nhiệm vụ trọng tâm công tác CCHC của năm 2023.

- Tất cả cán bộ, công chức thường xuyên nghiên cứu cập nhật bộ thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội để áp dụng có hiệu quả trong giải quyết công việc chuyên môn.

- Nắm chắc các mục tiêu, nhiệm vụ chung trong công tác CCHC năm 2023 của thành phố đã đề ra để từ đó kịp thời tham mưu thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực chuyên môn được giao gắn với các nhóm nhiệm vụ của công tác CCHC.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

2.1. Cải cách thể chế:

- 100% cơ quan, đơn vị công khai, minh bạch quy trình giải quyết công việc với người dân, tổ chức và doanh nghiệp; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của thành phố cơ bản hoàn thiện, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

- Triển khai hiệu quả 100% văn bản của Trung ương, tỉnh để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

- Tập trung hoàn thiện thể chế mà trọng tâm là thể chế về tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ có chất lượng tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp cơ chế, chính sách tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế.

- Đổi mới sáng tạo và xây dựng cơ chế chính sách để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số phục vụ có hiệu quả việc xây dựng chính quyền điện tử.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính:

- Cải cách mạnh mẽ quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; đảm bảo đến năm 2025, mức độ hài lòng về thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%.

- 100% thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã tiếp tục được giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế

một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Phấn đấu 100% số lượng hồ sơ hành chính được giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn.

- Phấn đấu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố và xã, phường phấn đấu đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 60%, 50%. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận Một cửa thành phố và xã, phường.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố và các xã, phường được rà soát đánh giá thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu xây dựng dịch vụ công trực tuyến theo các mức độ quy định; 100% thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 65%.

- 100% cơ quan, đơn vị có thủ tục hành chính được đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; phấn đấu trên 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực.

- 100% các cơ quan, đơn vị phải công khai thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức; 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời; ký số và gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng.

- 80% số lượng người dân, doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính phủ điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Phấn đấu 60% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ."

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, vị trí việc làm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tinh gọn, hiệu quả, thành lập tổ chức hành chính mới đáp ứng yêu cầu về tiêu chí thành lập theo Nghị định của Chính phủ; đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Giảm tối thiểu 5% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2022.

- Thực hiện hiệu quả bộ Chỉ số cải cách hành chính áp dụng đối với các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

2.4. Cải cách chế độ công vụ:

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. 100% cơ quan, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định, trong đó 95% cán bộ có trình độ đại học trở lên, 92% công chức có trình độ đại học trở lên.

- Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra công vụ, gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ đảm bảo 30% cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố được kiểm tra theo kế hoạch.

- Việc tuyển dụng công chức, viên chức phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đồng thời đảm bảo lộ trình cắt giảm biên chế theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 – 2026.

2.5. Cải cách tài chính công:

- Đẩy mạnh việc phân cấp lĩnh vực tài chính - ngân sách, tạo sự chủ động cho ngân sách các cấp, nâng cao vai trò trách nhiệm, năng động, sáng tạo của cấp ủy, chính quyền trong quản lý thu, chi, nâng dần tỷ lệ tự cân đối thu chi của đơn vị; năm 2023, có tối thiểu 02 đơn vị tăng tỷ lệ tự đảm bảo chi thường xuyên thêm 2% so với năm trước. Tiếp tục duy trì 100% cơ quan hành chính, 100% đơn vị sự nghiệp được giao khoán biên chế và kinh phí hành chính.

- Thực hiện cơ chế chính sách của địa phương, phân bổ ngân sách nhà nước cho các đơn vị bảo đảm tính chủ động, tích cực.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính, đẩy mạnh tự chủ tài chính đảm bảo đến năm 2025 tiếp tục duy trì 5/5 đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, cụ thể: sử dụng các ứng dụng của hệ thống phần mềm VNPT-Ioffice, VNPT - Igate; phần mềm đánh giá công chức; hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho Bạc (TABMIS); Phần mềm Quản lý Ngân sách; phần mềm Quản lý tài sản,

công cụ dụng cụ (MISA); phần mềm quản lý đăng ký kinh doanh (SBO); Thực hiện ký số và phát hành hoàn toàn điện tử từ 90% trở lên văn bản đi

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin lên Cổng thông tin điện tử của thành phố; cập nhật đầy đủ 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành lên Cổng thông tin điện tử của thành phố

- Duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại cơ quan, tiến tới chuyển đổi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Lựa chọn, xây dựng mục tiêu chất lượng thiết thực, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số;

- 100% dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức trên địa bàn thành phố;

- 100% cơ quan hành chính thuộc UBND thành phố được triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành;

- 95% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng;

- 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Triển khai hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số của thành phố.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Cải cách thể chế:

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong quá trình xây dựng thể chế; công tác tổng kết, đánh giá thực tiễn, lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân phải được quan tâm, coi trọng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các thể chế ban hành.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút các nhà đầu tư; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Trung ương, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý điều hành của địa phương. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ.

- Rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính để giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính. Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố và các xã, phường. Thực hiện đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân.

- Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước để nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp cải thiện nâng cao chất lượng phục vụ, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân, cải thiện môi trường kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Tập trung cải cách thủ tục hành chính trong nội bộ các cơ quan nhà nước, tổ chức sự nghiệp công lập, dịch vụ công và tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 27/9/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ "Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị" .

- Sáp nhập, hoặc giải thể những đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả hoặc không cần thiết cho công tác quản lý nhà nước.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiểu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên

cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ:

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển chung đất nước và của Tỉnh và thành phố; 100% các cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

- Đổi mới phương thức tuyển dụng công chức, viên chức về quy trình, thẩm quyền, trách nhiệm và có quy định về xử lý các vi phạm.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở trong và ngoài nước theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định của pháp luật, gắn với các nội dung khác của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, bảo đảm giảm dần số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí.

5. Cải cách tài chính công:

- Thực hiện tốt các chính sách thuế, phí, lệ phí; Quản lý chặt chẽ và khai thác hợp lý các nguồn thu ngân sách nhà nước từ thuế, tăng cường chống thất thu ngân sách nhà nước.

- Tăng cường phân cấp ngân sách, tạo sự chủ động, năng động sáng tạo cho các cấp chính quyền.

- Đẩy mạnh tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính. Thực hiện hiệu quả cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách theo hướng gắn với việc kiểm soát chất lượng đầu ra của nhiệm vụ.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ đơn vị sự nghiệp theo hướng tăng dần tỷ lệ tự chủ về tài chính, giảm dần cấp phát ngân sách nhà nước trực tiếp, từng bước nâng dần tỷ trọng đấu thầu, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ tại các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước về công khai ngân sách nhà nước, đa dạng hóa các hình thức công khai ngân sách nhà nước.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính, đẩy mạnh tự chủ tài chính.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan.

- Tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức do các cơ quan tổ chức tập huấn.

- Xây dựng chính sách thu hút, ưu đãi, đào tạo nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Triển khai giám sát an toàn thông tin đến hệ thống mạng và máy tính cá nhân của công chức viên chức; Tổ chức tuần lễ chuyển đổi số hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố.

- Tập huấn nghiệp vụ triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu do ngành Nội vụ tổ chức.

- Tăng cường đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, xử lý công việc, gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Phát huy hiệu quả cổng thông tin điện tử.

- Nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thông qua đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và tổ chức mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau.

- Thực hiện chuẩn hóa, số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu, dịch vụ dùng chung (Cơ sở dữ liệu người dùng, Cơ sở dữ liệu danh mục đơn vị hành chính, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; thủ tục hành chính, doanh nghiệp,... và cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung quốc gia triển khai trên địa bàn thành phố: dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm...); hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị; Cơ sở dữ liệu mở; cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức tích hợp, chia sẻ cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính; ưu tiên triển khai ISO điện tử.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Căn cứ các nội dung trên cán bộ, công chức trong cơ quan đối chiếu với nhiệm vụ được phân công, phối hợp với công chức phụ trách công tác Cải cách hành chính để tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ của công tác CCHC liên quan đến lĩnh vực được giao; kịp thời báo cáo với lãnh đạo cơ quan khi có khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023 của Phòng Lao động –Thương binh và Xã hội thành phố Lào Cai. Yêu cầu cán bộ, công chức trong cơ quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Phòng Nội vụ;
- CBCC trong cơ quan;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
T.P LÀO CAI T. LÀO CAI

Dương Phúc Toán